

## PHẢI THI HÀNH NGUYỆN ƯỚC CỦA NGƯỜI QUÁ CỔ



Cha Henri Lacordaire (1802-1861) là Linh Mục nổi tiếng người Pháp. Ngài thụ phong Linh Mục năm 25 tuổi. Sau khi thuyết giảng thành công vượt mức tại Nhà Thờ Chính Tòa Đức Bà PARIS trong hai Mùa Chay liên tiếp 1835 và 1836, Cha gia nhập Dòng Đa-Minh. Cha Henri Lacordaire rất có công trong việc chấn chỉnh Tỉnh dòng Đa-Minh tại Pháp.

Trong bức thư gửi cho một phụ nữ đương thời, Cha Henri Lacordaire kể lại câu chuyện sau đây.

Một nông dân Công Giáo Ba-Lan qua đời. Ông bị phép công thẳng của THIÊN CHÚA giam vào Luyện Ngục để đền bù tội lỗi đã phạm. Hiện thì ông khóc thương chồng và ngày đêm cầu nguyện cho Linh Hồn chồng sớm được hưởng Thánh Nhan THIÊN CHÚA. Vì không mấy tin tưởng nơi hiệu năng lời cầu nguyện nhỏ nhoi của mình, bà liền kêu cầu trực tiếp với Thánh Tâm Đức Chúa GIÊSU KITÔ. Bà ước ao xin dâng Thánh Lễ kính Thánh Tâm và khẩn nài Thánh Tâm Đức Chúa GIÊSU KITÔ giải thoát hiện phu khỏi Lửa Luyện Hình. Nhưng bà quá nghèo, không đủ tiền xin Lễ.

Làm thế nào bây giờ? Bà nghĩ ra diệu kế. Bà đến nhà vị triết gia vừa giàu có vừa nổi tiếng cứng lòng tin trong vùng. Bà khiêm tốn trình bày nhu cầu. Động lòng trắc ẩn trước hoàn cảnh đáng thương, nhà triết học bằng lòng biếu món tiền bà xin. Bà góa nghèo tức tốc xin Thánh Lễ nơi bàn thờ dâng kính Thánh Tâm Đức Chúa GIÊSU KITÔ. Bà tham dự Thánh Lễ với trọn lòng sốt sắng. Bà tha thiết xin Đức Chúa GIÊSU giải thoát chồng bà khỏi Lửa Luyện Hình.

Mấy ngày sau, THIÊN CHÚA Nhân Lành cho phép Linh Hồn nông dân quá cố hiện về với vị ân nhân giàu có. Linh Hồn nói:

- Xin hết lòng cảm ơn về số tiền ngài đã bố thí cho hiện thì tôi để xin Lễ cầu cho tôi. Chính nhờ Thánh Lễ mà Linh Hồn tôi đã ra khỏi chốn tối tăm và vào nơi đầy ánh sáng. Để tỏ lòng tri ân đối với cử chỉ bác ái của ngài, THIÊN CHÚA sai tôi về báo tin cho ngài biết: ngày lâm chung của ngài gần đến và ngài phải sớm lo liệu hòa giải với THIÊN CHÚA!

Lần này vị triết gia giàu có không chần chừ do dự. Ông tin ngay lời tri ân và cảnh cáo. Ông hồi tâm thống hối và ra đi về thế giới bên kia với tâm tình sốt sắng ăn năn của một tín hữu Công Giáo ngoan đạo.

**.. Câu chuyện thứ hai nêu bật tầm quan trọng của việc phải thi hành tức khắc ước nguyện sau cùng của người chết.** Trong sử liệu thuộc về vua Charlemagne tức Charles I hay Charles Cả (742-814), hoàng đế Tây-phương vào đầu thế kỷ thứ 9, có ghi lại chứng tích như sau.



Một vị tướng nổi tiếng dũng cảm trong triều đình lâm trọng bệnh. Biết mình không thoát khỏi lưỡi hái tử thần, ông gọi người em họ ông từng thi ân đến và nói:

- Tôi đã phục vụ nhà vua ròng rã 60 năm trời, không một lần gian tham hối lộ. Tôi sống với đồng lương ngay chính của mình. Giờ đây tôi chỉ còn lại duy nhất con ngựa đã từng trung tín giúp tôi trong nhiều dịch vụ. Sau khi tôi qua đời, chú em làm ơn bán con ngựa rồi lấy tiền giúp người nghèo để Linh Hồn tôi sớm được siêu thoát.

Người em họ hứa thi hành lời trối của ông anh.

Thế nhưng, sau khi vị tướng qua đời, chú em họ thấy con ngựa quá đẹp và quá giỏi nên không muốn bán để lấy tiền giúp người nghèo. Anh ta giữ con ngựa với mình. Gần nửa năm sau, Linh Hồn vị tướng quá cố hiện về với đứa em họ ích kỷ và thất tín. Ông nói:

- Chú em thật bất cẩn vì không giữ lời đã hứa. Vì lỗi chú em mà tôi phải bị dẫn vật trong Lửa Luyện Hình. Vậy chú em biết cho rằng, hạnh kiểm xấu của chú em sẽ bị trừng phạt bằng cái chết tức khắc. Rồi chú em còn chịu thêm một hình khổ đặc biệt khác. Đó là ngoài việc phải đền bù tội lỗi mình, chú em còn phải đền thay hình phạt mà tôi phải chịu, đúng theo phép công bằng của THIÊN CHÚA!

Người em họ vô cùng kinh hãi trước lời đe dọa. Anh ta tức tốc thi hành lời trối của người quá cố. Anh vừa tránh kịp án phạt trầm luân nhưng không thoát chết. Đúng thế, chỉ vỏn vẹn vài ngày sau khi thi hành xong việc phải làm, anh trút hơi thở cuối cùng.

**... "Từ vực thẳm, con kêu lên Ngài, lạy Chúa, muôn lạy Chúa, xin Ngài nghe tiếng con. Dám xin Ngài lắng tai để ý nghe lời con tha thiết nguyện cầu. Ôi lạy Chúa, nếu như Ngài chấp tội, nào có ai đứng vững được chăng? Nhưng Chúa vẫn rộng lòng tha thứ để chúng con biết kính sợ Ngài. Mong đợi Chúa, con hết lòng mong đợi, cậy trông ở lời Người. Hồn con trông chờ Chúa, hơn lính canh mong đợi hừng đông. Hơn lính canh mong đợi hừng đông, trông cậy Chúa đi, Israel hỡi, bởi Chúa luôn từ ái một niềm, ơn cứu chuộc nơi Người chan chứa. Chính Người sẽ cứu chuộc Israel cho thoát khỏi tội khiên *muôn vàn*" (Thánh Vịnh 130).**

*(Abbé Berlioux, "Un Mois avec Nos Amies les Âmes du Purgatoire", 1880, 6ème Édition 2004, trang 27+47)*

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt